

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGHI LỘC  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36 /2021/HSST

Ngày : 16 - 4- 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* ông Trần Văn Phong

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Trung Dũng
2. Ông Lê Quang Hòa

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Bà Doãn Thị Ánh Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2021/HSST ngày 01 tháng 4 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST – HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Ngọc T; tên gọi khác: không; sinh ngày 08 tháng 8 năm 1983 tại huyện H, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm T, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Ngọc L (sinh năm 1950) và bà Phạm Thị N (sinh năm 1952); vợ: Nguyễn Thị H (sinh năm 1986); con: có 01 con, sinh năm 2006; tiền án: không; tiền sự: Ngày 22 tháng 01 năm 2021, bị Công an thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính 4.000.000 đồng về hành vi sản xuất hàng cấm.

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2005/HSST ngày 29 tháng 9 năm 2005 của **Tòa án nhân dân** huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản";

- Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2011/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2011 của **Tòa án nhân dân** huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù về tội: "Lạm dụng **tín nhiệm** chiếm đoạt tài sản";

- Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2016/HSST ngày 02 tháng 3 năm 2016 của **Tòa án nhân dân thành phố** Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù về tội: "Lạm dụng **tín nhiệm** chiếm đoạt tài sản; Làm giả con dấu của cơ quan, tổ chức".

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23 tháng 01 năm 2021 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Võ Đình H, sinh năm 1996; địa chỉ: xóm K, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1979; nơi cư trú: xóm 6, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 12 tháng 12 năm 2020, anh Võ Đình H đi xe mô tô đến nhà T chơi và nhờ T đi mua ma túy đá về sử dụng. T đồng ý. Do không có xe nên T đã mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Ari Blade **Biển kiểm soát** của anh H để đi mua ma túy. T điều khiển xe mô tô 37N1-766.90 đi xuống khu vực xã N, thành phố V để tìm mua ma túy nhưng không mua được. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô 37N1-766.90 đến nhà anh Nguyễn Văn P để chơi thì có người gọi điện đến đòi nợ. Do không có tiền trả nợ, T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô 37N1-766.90 của anh Võ Đình H để lấy tiền trả nợ và tiêu xài. T nói với anh P: “Đây là xe chị gái em, em cần tiền lo công việc ít hôm em gửi lại anh”. Do chỗ quen biết nên anh P đã đồng ý cho T cầm cố chiếc xe mô tô 37N1-766.90 với số tiền 12.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền, T đã dùng để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 23 tháng 01 năm 2021, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên T đã đến Công an huyện H để đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 04/KLĐG-TTHS ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, tỉnh Nghệ An kết luận: “01 (Một) xe mô tô Biển kiểm soát 37N1-766.90 nhãn hiệu Honda, loại ARIBLADE, màu sơn trắng đỏ đen có giá trị là 37.277.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu, hai trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*)”.

Tại phiên tòa, Hoàng Ngọc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, không khiếu nại gì về các quyết định cũng như các hành vi của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc cũng như của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đối với vụ án.

Bản cáo trạng số 35/CT-VKS, ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố Hoàng Ngọc T về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với Hoàng Ngọc T về tội danh, khung hình phạt; đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt T từ 15 đến 18 tháng tù và đề nghị miễn xử phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không phát biểu lời báo chữa; không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát về quan điểm luận tội.

Lời nói sau cùng tại phiên tòa của bị cáo: Bị cáo rất ân hận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; lời khai của đại diện người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Biên bản sự việc; vật chứng vụ án; các tài liệu, chứng cứ khác tại hồ sơ vụ án và nội dung của bản cáo trạng. Như vậy, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 12/12/2020, tại nhà anh Nguyễn Văn P, ở Xóm 6, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hoàng Ngọc T đã nảy sinh ý định và thực hiện hành vi cầm cố trái phép chiếc xe mô tô

nhãn hiệu Honda Ari Blade Biển kiểm soát 37N1-766.90 cho anh P, trị giá 37.277.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu, hai trăm bảy mươi bảy nghìn đồng*) để lấy số tiền 12.000.000 đồng (*Mười hai triệu đồng*), sau đó dùng trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Hành vi nêu trên của T đã phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; đã nhiều lần bị Tòa án kết án về tội chiếm đoạt tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục chiếm đoạt tài sản của người khác để tiêu xài cá nhân, thể hiện bản tính coi thường pháp luật. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị tương đối lớn. Chỉ trong thời gian ngắn bị cáo đã tiêu xài hết số tiền chiếm đoạt được để ăn chơi cá nhân. Hiện nay bị cáo đang có tiền sự về hành vi sản xuất hàng cấm. Do vậy phải áp dụng mức hình phạt nghiêm hơn so với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát mới tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo theo quy định của pháp luật mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo.

Nhưng xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội đã ra đầu thú, là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định mức hình phạt cho bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung : Căn cứ khoản 5 Điều 175 của Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Nhưng xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, tài sản không có gì có giá trị cao nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[3]. Về vật chứng: 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Ari Blade Biển kiểm soát 37N1-766.90, Cơ quan điều tra đã thu hồi, trả lại cho anh Nguyễn Đình H.

[4]. Về dân sự: anh Nguyễn Đình H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm; Anh Nguyễn Văn P không có yêu cầu gì về dân sự; do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét về dân sự.

[5]. Về các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Văn P là người đã nhận cầm cố chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Ari Blade Biển kiểm soát 37N1-766.90 từ T nhưng không biết xe do T mượn của anh Nguyễn Đình H nên không phạm tội.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Hoàng Ngọc T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

**1. Về hình phạt:**

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 5 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Hoàng Ngọc T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày 23 tháng 01 năm 2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

**2. Về án phí:** Hoàng Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; Bị hại, Người TGTT khác;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Công an huyện Nghi Lộc;
- THA hình sự; Chi cục THADS huyện N
- Hồ sơ vụ án; Văn phòng TA (Luu).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Văn Phong**